|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN NAM TỪ LIÊM  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN QUÝ ĐỨC**  Số: /KH-THCS NQĐ  Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 **(DỰ THẢO)** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Nam Từ Liêm, ngày tháng 9 năm 2023* |

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023- 2024; Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Thực hiện Công văn số: 3096/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024 cấp THCS; Công văn số ……/PGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp Trung học cơ sở (THCS) năm học 2023-2024, trường THCS Nguyễn Quý Đức xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Quy mô trường lớp, học sinh; CBQL, GV, NV**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Biên chế** | | | | | | | **Hợp đồng** | | | | | | |
| **Trình độ đào tạo** | | | | | **Trình độ LLCT** | **Đảng viên** |  | **Trình độ đào tạo** | | | | **Trình độ LLCT** | **Đảng viên** |
| **Tổng số** | **Ths** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** | **TS** | **Ths** | **ĐH** | **CĐ** | **TC** |
| **Quản lý** | **02** | **2** | 1 | 1 |  |  | 2 | 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| **Giáo viên** | **49** | **31** | 5 | 23 | 3 |  | 1 | 18 | 18 | 0 | 18 | 0 |  |  | 2 |
| **Nhân viên** | **05** | **2** |  |  | 2 |  |  | 1 | 3 |  | 1 | 1 | 1 |  |  |
| **LC, BV** | **06** |  |  |  |  |  |  |  | 6 |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng số** | **62** | **35** | **6** | **24** | **5** |  | **3** | **21** | **25** |  | **19** | **1** | **1** |  | **2** |

**2. Trình độ đào tạo**:

Cán bộ quản lý:  Đạt Chuẩn: 100%, trên Chuẩn: 50%

Giáo viên: Đạt Chuẩn: 100% trên Chuẩn 13%

**3. Tình hình học sinh:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Khối** | **Tổng số HS** | **TS lớp** | **HS Nữ** | **HS Con DT** | **Số HS khuyết tật** | **Số HS con TB** | **Số HS hộ nghèo, cận nghèo** |
| **1** | **Khối 6** | 358 | 9 | 152 | 6 | 3 |  |  |
| **2** | **Khối 7** | 226 | 5 | 110 | 1 |  |  |  |
| **3** | **Khối 8** | 198 | 6 | 90 | 3 | 1 |  |  |
| **4** | **Khối 9** | 194 | 6 | 100 | 2 | 3 |  |  |
| **Toàn trường:** | | **976** | **26** | **452** | **12** | **7** |  |  |

**4. Thuận lợi, khó khăn**

**\* Thuận lợi**

- Tiến độ đô thị hóa nhanh, nhân dân trong phường có sự tiếp cận với những yêu cầu mới của giáo dục, nhu cầu cho con học tập cao.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cấp, ngành đầu tư mọi mặt cho sự phát triển Giáo dục của quận Nam Từ Liêm.

- Cuộc cách mạng CNTT 4.0 và hợp tác quốc tế, chuyển đổi số trong ngành GD thủ đô đặt ra cho mỗi thầy, cô giáo cơ hội và đòi hỏi phải tự bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

**\* Khó khăn**

- Trình độ học sinh không đồng đều.

- Còn nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trình độ dân trí không đồng đều. Nhiều gia đình, cha (mẹ) chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình; việc phối hợp với nhà trường chưa chặt chẽ.

- Sĩ số học sinh ngày càng phát triển, phòng học chưa đáp ứng đủ.

- Đội ngũ giáo viên còn trẻ, đang trong độ tuổi sinh nở, ảnh hưởng đến việc ổn định trong công tác nhân sự.

- Trình độ chuyên môn còn hạn chế trong việc đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông 2018, chủ yếu ở bộ môn Khoa học tự nhiên, Trải nghiệm sáng tạo.

- Vẫn còn CMHS chưa quan tâm tới việc học tập cũng như rèn luyện đạo đức của con em mình khiến các thầy cô giáo gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình giáo dục học sinh.

- Chất lượng học tập của HS còn hạn chế. Chất lượng học sinh thi vào 10 đã được cải thiện nhưng chưa đạt tới kỳ vọng và tầm vóc của nhà trường. Một số hoạt động ngoại khóa còn chưa có chiều sâu.

- Nhà trường thiếu GV ở các bộ môn như KHTN, Lịch sử, Địa lý, GDTC; không có nhân viên thiết bị chuyên trách.

**4. Kết quả nổi bật trong năm học 2022-2023**

\* Xếp loại chất lượng Văn hóa:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **SỐ LƯỢNG** | **HỌC LỰC** | | | | | | | |
| **TỐT** | | **KHÁ** | | **ĐẠT** | | **CHƯA ĐẠT** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| KHỐI 6 | 234 | 70 | 29.91 | 111 | 47.44 | 49 | 20.94 | 4 | 1.71 |
| KHỐI 7 | 198 | 57 | 28.79 | 93 | 46.97 | 44 | 22.22 | 4 | 2.02 |
|  | 432 | 127 | 29.40 | 204 | 47.22 | 93 | 21.53 | 8 | 1.85 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **SỐ LƯỢNG** | **HỌC LỰC** | | | | | | | |
| **GIỎI** | | **KHÁ** | | **T.BÌNH** | | **YẾU** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| KHỐI 8 | 196 | 83 | 42.35 | 77 | 39.29 | 28 | 14.29 | 8 | 4.08 |
| KHỐI 9 | 192 | 65 | 33.85 | 64 | 33.33 | 63 | 32.81 |  |  |
| **Tổng** | **388** | **148** | **38.14** | **141** | **36.34** | **91** | **23.45** | **8** | **2.06** |

\* Xếp loại chất lượng Hạnh kiểm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **SỐ LƯỢNG** | **HẠNH KIỂM** | | | | | | | |
| **TỐT** | | **KHÁ** | | **ĐẠT** | | **CHƯA ĐẠT** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| KHỐI 6 | 234 | 213 | 91.03 | 20 | 8.55 | 1 | 0.43 |  |  |
| KHỐI 7 | 198 | 188 | 94.95 | 8 | 4.04 | 1 | 0.51 |  |  |
| **Tổng** | **432** | **402** | **93.06** | **28** | **6.48** | **2** | **0.46** |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **SỐ LƯỢNG** | **HẠNH KIỂM** | | | | | | | |
| **TỐT** | | **KHÁ** | | **T.BÌNH** | | **YẾU** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| KHỐI 8 | 196 | 186 | 94.90 | 9 | 4.59 | 1 | 0.51 |  |  |
| KHỐI 9 | 192 | 187 | 97.40 | 5 | 2.6 |  |  |  |  |
| **Tổng** | **388** | 373 | 96.13 | 14 | 3.61 | 1 | 0.26 |  |  |

- Thành tích tập thể

+ Tập thể Lao động tiên tiến; Công đoàn vững mạnh; Công tác CTĐ xếp loại xuất sắc; y tế học đường xếp loại Tốt.

- Thành tích giáo viên

+ 05 đồng chí đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

+ 11 SKKN cấp thành phố.

- Học sinh giỏi

Em Nguyễn Anh Thư: Giải Ba môn GDCD cấp thành phố;

Em Trần Hà Anh: Giải Ba môn tiếng Anh cấp quận

Em Nguyễn Trịnh Phương Uyên: Giải KK môn GDCD cấp quận

Em Trần Nguyễn Hải Anh: Giải KK môn Hóa học cấp quận

+ Thể dục thể thao: cá nhân: 7 HCV, 3 HCB, 3 HCĐ giải điền kinh cấp quận

Đồng đội: 5 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải Ba; 01 giải Nhất toàn đoàn

- Tốt nghiệp THCS và thi vào 10.

Tổng số HS lớp 9: 192; tốt nghiệp THCS: 100%

Tổng số học sinh thi vào 10: 148 (chiếm 91.52%); tổng số HS đỗ vào lớp 10 Công lập: 142 (đạt tỷ lệ: 96%; HS đỗ Chuyên: 05 HS

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 6, 7, 8 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018), Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 với lớp 9 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn nhà trường.
2. Mua sắm, bổ sung, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.
3. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2023-2024: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo".

4. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ cơ cấu giáo viên để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

6.Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

# III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

* 1. **Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả**

## Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Các tổ, nhóm chuyên môn, đồng chí tổng phụ trách xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các bộ môn phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phụ lục kèm theo các Công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy (giáo án). Kế hoạch dạy học, Kế hoạch giáo dục sau khi thống nhất nội dung, các tổ chuyên môn trình Hội đồng trường để thảo luận, đánh giá và phê duyệt.

1.1.1 Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

1. Đối với môn Khoa học tự nhiên:

- Đối với 6,7: phân công các đồng chí đã được bồi dưỡng và có chứng chỉ KHTN đảm nhận.

- Đối với khối 8: Phân công giảng dạy theo từng phân môn: Vật lý, Sinh học, Hóa học theo chuyên môn đào tạo của GV.

\* Yêu cầu xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

1. Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Phân công đồng chí GVCN đảm nhận tiết Chào cờ, Sinh hoạt lớp; phân công 01 đồng chí có trình độ dạy KNS đảm nhận 01 tiết HĐTNST.

1. Đối với Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội và của Quận: phân công giáo viên bộ môn Lịch sử đảm nhận. Nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

Với lớp 6, 7: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được tập huấn và gửi cơ sở.

Với lớp 8: Thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2021-2022.

1. Đối với môn Lịch sử và Địa lí: Phân công 2 đ/c có chuyên môn Lịch sử, 02 đ/c có chuyên môn Địa lý đảm nhận. Yêu cầu 04 đ/c xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu về chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung, nhóm chuyên môn phân công giảng dạy phù hợp với năng lực của từng đồng chí GV.
2. Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung: Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.
   * + 1. Đối với lớp 9 thực hiện Chương trình GDPT 2006

* Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 Chương trình GDPT 2018 theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT.
* Với bộ môn ngoại ngữ:

Tiếp tục thực hiện Đề án liên kết Chương trình chuẩn đầu ra Cambridge và Chương trình tiếng Anh bổ trợ với người nước ngoài với Trung tâm Atlantic.

Hoạt động Dạy học bổ trợ và tăng cường ngoại ngữ cho học sinh thực hiện theo Công văn số 6083/SGDĐT–GDTrH–GDTH–GDMN ngày 26/6/2015 của Sở GDĐT Hà Nội về hướng dẫn qui trình thẩm định chương trình làm quen ngoại ngữ và dạy dạy bổ trợ ngoại ngữ trong các trường phổ thông tại Hà Nội: Sở GDĐT tổ chức thẩm định chương trình và cấp phép gia hạn chương trình dạy học bổ trợ Tiếng Anh cho các trường THCS trên địa bàn quận, huyện và thị xã. Phòng GDĐT tổ chức thẩm định, cấp phép, quản lý việc thực hiện Đề án của các trường THCS trên địa bàn theo đúng quy định và báo cáo định kỳ về Sở GDĐT.

* + - 1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.
      2. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.
      3. Xây dựng kế hoạc và nâng cao chất lượng phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
      4. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục giảng dạy tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, Giáo dục An toàn giao thông cho học sinh Hà Nội.

Các tổ, nhóm chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn; thực hiện nghiêm túc Công văn 10801/SG&ĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GDĐT về hướng dẫn đổi mới sinh hoạt chuyên môn, theo hướng DH, KTĐG phát triển năng lực HS ở trường PT; tăng cường dạy chuyên đề, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

## Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

* + - 1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

* + - 1. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.
      2. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

# Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

* + - 1. Thực hiện đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trinh GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT.
      2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.
* Đối với môn Ngữ văn, việc lựa chọn ngữ liệu dùng để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết ở lớp 6, 7, 8 thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT; đối với lớp 9, khuyến khích thực hiện theo Công văn này để kiểm tra, đánh giá kĩ năng viết của học sinh, nhằm thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu… một cách máy móc.
* Môn Khoa học tự nhiên: Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.
* Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn: Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).
* Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung được đánh giá mức Đạt.
* Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Nhóm chuyên môn thống nhất việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.
  + - 1. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

1.3.4. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên. Việc đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

* + 1. ***Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng***
       1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp, đội ngũ giáo viên lớp 9 tăng cường trao đổi kinh nghiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp cho HS; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT.
       2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

# 5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi, hội thi

* Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi của Thành phố tại địa phương và các kì thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế (nếu có), đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng). Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT- GDTrH ngày 07/12/2017.
* Tham gia kì thi học sinh giỏi lớp 9 các môn văn hóa và các môn khoa học, thi nghiên cứu khoa học dành cho học sinh trung học, các cuộc thi quốc gia và quốc tế. Phòng GDĐT ra đề kiểm tra học kì lớp 6,7, 8 với một số môn (Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý...), ra đề rà soát chất lượng môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh lớp 9 (tháng 3-4/2024), ra đề kiểm tra học kì với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (và môn thứ 4) lớp 9, tổ chức chấm chéo và rút kinh nghiệm.

Xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng HS sẵn sàng cho cuộc thi Olympic ở khối 6,7,8 các môn văn hóa, thi Olympic tiếng Anh.

* Tổ chức tốt thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, lựa chọn GV dự thi cấp Quận các **môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC** nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên tiêu biểu tham gia dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

# Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

## Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

* + 1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục
* Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.
* Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Khoa học tự nhiên, Tin học, Nghệ thuật, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

2.1.1.Động viên, khuyến khích CB, GV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng chuẩn giáo viên cấp THCS theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2.1.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Tập trung phát triển chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

* Chủ động liên kết với các trường trong cụm phối hợp với các trường Đại học sư phạm Hà Nội, Đại học Thủ đô... trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí nhà trường nhất là giáo viên các môn: Tin học, Ngoại ngữ, Nghệ thuật, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lí, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh THCS.

## Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

* + 1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.
    2. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.
    3. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2.2.4. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

# Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lí theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT- BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

* Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT Hà Nội về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022-2025.
* Nhà trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học và tổ chức tốt Hội nghị viên chức đầu năm học và thông qua các qui định của Bộ, Sở GDĐT; Phòng GDĐT; thống nhất các qui định, quy chế của đơn vị...trên tinh thần tự chủ và gắn với tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng.
* Đổi mới phương thức bồi dưỡng giáo viên, tổ chức chuyên đề chuyên sâu về xây dựng kế hoạch dạy học, dạy học theo chủ đề, đa dạng hóa cách thức kiểm tra đánh giá đảm bảo chủ động, bám sát và phù hợp với thực tế bộ môn, địa phương. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo quận, huyện và thị xã. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục nhằm nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên.
* Chỉ đạo cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cổng thông tin của Bộ GDĐT và hình thức học tập trực tuyến các môn văn hóa cấp THCS trên hệ thống Hanoi Study.
* Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục THCS; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác để thực hiện/tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.
* Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT, nâng chuẩn giáo viên tiếng Anh THCS theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án.
* Thực hiện đúng quy định việc dạy thêm, học thêm. Nhà trường chuẩn bị và triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT; lựa chọn sách giáo khoa; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.
* Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập.
* Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục THCS; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.
* Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; nâng cao chất lượng hoạt động của Ban truyền thông nhà trường.

# Công tác thi đua, khen thưởng

* Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng. Ban chấp hành công đoàn xây dựng kế hoạch, quy chế thi đua – khen thưởng một cách cụ thể bảo đảm công tác thi đua, khen thưởng được công bằng, minh bạch, đúng quy định, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho cán bộ, giáo viên, học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

**IV. MÔ HÌNH THI ĐUA VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ**

**1. Mô hình thi đua**

**- Tiếp tục nâng cao chất lựng và hiệu quả phong trào thi đua “Lớp học tự quản – Ba tốt” góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.**

**2. Giải pháp đột phá:**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy, chất lượng công tác chuyên môn: Tập huấn SGK mới, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh; công tác GVCN, xử lý các tình huống phát sinh trong tình hình công nghệ số phát triển, nhiều HS có biểu hiện rối loạn tâm lý.

- Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; giúp học sinh phát huy được tính tự tự giác, tự chủ, sáng tạo trong học tập. Nâng cao chất lượng các tiết dạy bộ môn TNST, HĐNGLL; xây dựng các chuyên đề, giao lưu về giáo dục KNS cho HS. ***Triển khai có chất lượng, hiệu quả công tác tham vấn, tư vấn học đường và hoạt động của phòng tham vấn tâm lý.***

- Đổi mới công tác quản lý. Giao nhiệm vụ cho từng cá nhân, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Nâng cao tính kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Liên hệ chặt chẽ với PHHS; tuyên truyền tới phụ huynh về các kế hoạch, hoạt động của nhà trường; tranh thủ mọi sự ủng hộ, góp sức của PHHS trong công tác giáo dục toàn diện học sinh.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm với các thành viên**

a). Đối với hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai Kế hoạch nhiệm vụ năm học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS.

- Phân công, giao nhiệm vụ, giao trách nhiệm cho Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn, trưởng các ban ngành đoàn thể trong nhà trường để cùng phối hợp thực hiện tốt Kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra và kịp thời điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

- Động viên, khuyến khích CB,GV,NV,HS thực hiện tốt nhiệm vụ; thực hiện nghiêm chế độ khen thưởng – kỷ luật; thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học, công tác kiểm tra nội bộ, công tác công khai.

b). Đối với PHT

- Chỉ đạo tốt công tác chuyên môn; xây dựng Kế hoạch chuyên môn căn cứ vào Kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Chủ động, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận trực tiếp giải quyết công việc.

- Báo cáo và đề xuất với Hiệu trưởng xem xét, quyết định xử lý kịp thời công việc liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách. Những ý kiến chưa thống nhất, cần được trao đổi, bàn bạc trong Ban giám hiệu mới được xử lý.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động theo tuần, tháng, quý họp giao ban hàng tuần với Hiệu trưởng.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và công việc dưới đây, đồng chí Phó Hiệu trưởng cần chủ động để xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai, đánh giá kết quả định kỳ, đột xuất theo từng nội dung công việc.

c). Đối với TTCM

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; kế hoạch dạy học các bộ môn mình phụ trách; kế hoạch chuyên đề. Tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn có chất lượng theo hướng nghiên cứu bài học.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo tuần, tháng, HK; kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh các kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, dự giờ rút kinh nghiệm nâng cao trình độ chuyên môn cho từng giáo viên.

d). Đối với TPT

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương và nhà trường.

- Có Kế hoạch cụ thể để nâng cao nền nếp, kỷ luật của học sinh trong nhà trường.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

e). Đối với GV

- Xây dựng kế hoạch cá nhân; thực hiện tốt quy chế chuyên môn, quy chế nhà trường.

- Tích cực áp dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm tạo hứng thú trong dạy học; xây dựng giáo án theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tích cực học tập tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy.

f). Đối với nhân viên

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ trong lĩnh vực mình được phụ trách.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo.

**2. Công tác phối hợp**

- Hiệu trưởng kịp thời triển khai các văn bản chỉ đạo; kế hoạch hoạt động của nhà trường tới CB,GV,NV,HS trong nhà trường.

- Chỉ đạo, điều hành các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các đoàn thể trên địa bàn, với phụ huynh học sinh trong công tác giáo dục toàn diện học sinh, ngày một nâng cao chất lượng nhà trường.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Thực hiện tốt Kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

- BGH, TTCM, các đ/c CTCĐ, TPT, TBTTND cùng phối hợp trong công tác kiểm tra, đánh giá; để kịp thời điều chỉnh.

**4. Chế độ thông tin báo cáo**

* Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-20247, lãnh đạo trường THCS Nguyễn Quý Đức yêu cầu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường xây dựng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị phản ánh về đ/c Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng để kịp thời giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GDĐT (để b/c); * CB, GV, NV (để th/h) * Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Đỗ Thị Xuân** |

**LỊCH TRIỂN KHAI**

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẤP THCS NĂM HỌC 2023 – 2024**

*(Kèm theo Công văn số /PGDĐT-THCS ngày /8/2023 của Phòng GDĐT)*

# \* Tháng 8/2023

1. Bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên.
2. Tham gia các cuộc tập huấn của Bộ, Sở.
3. Đăng kí chuẩn PCGD, XMC các mức độ năm 2023.
4. Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới
5. Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới.
6. Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của bộ môn
7. Tổ chức học nhiệm vụ năm học.
8. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

# \* Tháng 9/2023

1. Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2023. Khai giảng năm học mới. Thực hiện giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS Hà Nội.
2. Tiếp tục phát động các cuộc vận động đã nêu trong Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, các trường triển khai kế hoạch các cuộc vận động và tổ chức ký cam kết của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường.
3. Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục TTATGT. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT.
4. Nộp về Phòng GDĐT (Tổ THCS): Báo cáo đầu năm (ngày 10/9).
5. Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của Bộ GDĐT.
6. Họp Ban đại diện CMHS, triển khai các hoạt động.
7. Cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD.
8. Hội nghị CBVC-NLĐ. Kiểm tra nội bộ trường học.
9. Thực hiện công tác PCGD.
10. Nộp KHGD, KHDH về PGD để Phòng xác nhận.

11. Bồi dưỡng HSG lớp 9 các môn Văn hóa và khoa học.

12. Tổ chức cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS cấp trường

# \* Tháng 10/2023

1. Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.
2. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53.
3. Tham gia giải chạy báo Hà Nội Mới lần thứ 50.
4. Đăng kí danh hiệu thi đua cấp Thành phố (ngày 15/10).
5. Thi HSG cấp quận các bộ môn Văn hóa và khoa học.

# \* Tháng 11/2023

1. Tham gia trưng bày đề tài trong cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thật dành cho HS trung học cấp quận.
2. Kiểm tra nội bộ nhà trường
3. Kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.
4. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ I về Phòng GDĐT (trước 10/11).
5. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

# \* Tháng 12/2023

1. Tổ chức kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ 1); Sơ kết các cuộc vận động. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS theo lịch.
2. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2023; Tổng kết công tác PCMT năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024.
3. Kiểm tra nội bộ:Kiểm tra về đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dạy học theo chuyên đề theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014*.*
4. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.
5. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.
6. Kiểm tra Học kì 1 các môn học: Ra đề Kiểm tra chung môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9 và khảo sát (dự kiến) đối với lớp 6,7,8 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý….).

# \* Tháng 01/2024

1. Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.
2. Tham gia thi HSG các môn văn hóa và khoa học, thi nghề phổ thông. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học.
3. Tham gia cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS Trung học cấp thành phố (nếu có).
4. Hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm. Thực nghiệm tài liệu GDĐP lớp 9.
5. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.
6. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.
7. Kiểm tra nội bộ nhà trường

# \* Tháng 02/2024

1. Tham gia thi GVDG môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC cấp quận**.** Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.
2. Kiểm tra nội bộ nhà trường
3. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.
4. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.
5. Nghỉ tết Nguyên đán

# \* Tháng 3/2024

1. Thi GVDG môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC cấp quận. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.
2. Tổ chức tốt “Tháng thanh niên” và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2024.
3. Thi Toán Hà Nội mở rộng – HOMC (nếu có). Thi Olympic các môn học lớp 6,7,8 (nếu có)

4. Kiểm tra nội bộ nhà trường

5. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa học kỳ II về Phòng GDĐT (trước 10/3).

6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.

7. Kiểm tra rà soát chất lượng lớp 9 lần 1.

# \* Tháng 4/2024

1. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch
2. Kiểm tra nội bộ nhà trường.
3. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.
4. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

7. Kiểm tra Học kì II lớp 9 các môn học: Ra đề Kiểm tra chung môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh.

8. Hoàn thành hồ sơ học sinh lớp 9.

# \* Tháng 5/2024

1. Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét tốt nghiệp THCS; tổng kết năm học 2023-2024.
2. Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học.
3. Nộp kết quả điểm THCS (30/5). Xét tốt nghiệp THCS.
4. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn theo CT GDPT 2018.
5. Thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 22/12/2022 về tổ chức phong trào “Nhà trường chung tay phát triển – Thầy cô sẻ chia trách nhiệm”.

7. Thảo luận, lựa chọn SGK lớp 9.

8. Ra đề Kiểm tra khảo sát môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9.

# \* Tháng 6/2024

1. Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước 11/6).
2. Thi tuyển sinh vào 10 – THPT.
3. Nộp các hồ sơ xét duyệt thi đua (trước 15/6).
4. Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2024.
5. Phát động tháng cao điểm PCMT và các TNXH, cao điểm là ngày 26/6/2024 - ngày toàn dân PCMT.
6. Tổ chức thảo luận và hội thảo về thực hiện CT-SGK các bộ môn lớp 6,7,8.
7. Hoàn thành việc lựa chọn SGK lớp 9.

# \* Tháng 7/2024

1. Tổ chức hoạt động hè theo kế hoạch.
2. Triển khai các hoạt động bồi dưỡng giáo viên.
3. Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp.